

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày 11/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Khiết.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đăng Thanh; bà Vũ Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hữu Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn V; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1964 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: **Thôn T, xã H, huyện L,** tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; Đảng, đoàn thể: Không; Bồ đề: Hoàng Văn L, sinh năm 1939 (Đã Ct); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1939; Vợ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1987; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2000; con nhỏ, sinh năm 2017; Điều trú tại: **Thôn T, xã H, huyện L,** tỉnh Bắc Giang; Anh chị em ruột: Có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 06/HSST ngày 27/5/1990 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Hoàng Văn V 30 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản công dân”. V đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 12/HSST ngày 06/8/1994 của Tòa án Quân sự Quân khu I xử phạt Hoàng Văn V 02 năm tù về tội “Làm nhục người khác” và 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 08 năm tù. Bị cáo kháng cáo, tại Bản án số 79/PT2 ngày 27/10/1994 của Tòa án Quân sự Trung ương xử y án sơ thẩm. V đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 47/HSST ngày 12/12/2001 của Tòa án huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn V 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/8/2001 đến ngày 06/8/2001), phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 26/12/2001 V chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí.

+ Tại Bản án số 60/HSST ngày 10-13/7/2012 của Tòa án huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn V 2 năm 6 tháng tù về tội “ Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2010. Truy thu của V số tiền 9.000.000đ, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 22/10/2018 V đã chấp hành xong án phí và truy thu. Năm 2013, V chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội này bị can đã được xóa án tích.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 125/QĐ – XPHC ngày 14/7/2015 của Công an huyện Lục Ngạn xử phạt hành chính đối với Hoàng Văn V, số tiền 1.500.000 về hành vi Đánh bạc. Ngày 15/7/2015 bị can đã chấp hành nộp phạt xong; Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt trong trường hợp bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 14/4/2021, hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lâm Văn C; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1994 tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: San Chí; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Đảng, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Lâm Văn Đa, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Vi Thị T, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 06; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 02/3/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

- Ông Thân Văn Lợi - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. Người bào chữa cho bị cáo Lâm Văn C. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lâm Văn B, sinh năm 1992. Có mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người chứng kiến:

- Ông Nông Đức T. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Nguyễn Công T, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1975. Có mặt.

Địa chỉ: **Thôn T, xã H, huyện L**, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Nguyễn Thị **P**, sinh năm: 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: **Thôn T, xã H, huyện L**, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 ngày 02/3/2021, tại **Thôn C, xã P, huyện L**, tỉnh Bắc Giang, Công an xã Phong Minh phối hợp cùng Công an xã Sa Lý trong quá trình tuần tra kiểm soát phát hiện hai đối tượng đi trên xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 30L1 – 0839 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra đối với hai đối tượng nêu trên, khi được yêu cầu kiểm tra đối tượng điều khiển xe mô tô khai tên Lâm Văn **B**, sinh năm 1992, đối tượng ngồi sau xe mô tô khai tên Lâm Văn **C**, sinh năm 1994, cùng trú tại: **Thôn T, xã S, huyện L**, tỉnh Bắc Giang. Đồng thời Lâm Văn **C** tự lấy trong túi áo, phía trong, bên trái của áo khoác màu đen đang mặc ra giao nộp 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, **C** khai đó là ma túy Heroine, do **C** vừa mua được mang về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy do **C** giao nộp nêu trên vào phong bì dán kín, bên ngoài ký hiệu “QT”, sau đó đưa các đối tượng cùng tang vật về Ủy ban nhân dân xã Phong Minh lập **biên** bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lâm Văn **C** và Lâm Văn **B**. Quá trình bắt quả tang thu giữ 01 gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong bì thư ký hiệu “QT”, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, số máy 004891, số khung RLCE5T7109Y004881, biển số 30L1 – 0839. Hồi 17 giờ cùng ngày, Công an xã Phong Minh đã bàn giao các đối tượng cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 2/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở Lâm Văn **C** tại **Thôn T, xã S, huyện L**, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 02/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 70/CSĐT đối với đối tượng số ma túy được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu “QT”. Tại kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *“Trong phong bì “QT” được niêm phong gửi giám định: Chất cục màu trắng, đựng trong 01 gói giấy bạc hai mặt màu trắng bạc là ma túy, có khối lượng 0,167 gam, loại Heroin”*.

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, Lâm Văn **C** khai: bản thân **C** là người nghiện ma túy. Vào khoảng 9 giờ ngày 02/3/2021 biết anh trai là Lâm Văn **B** đi xuống thị trấn C, huyện L để mua đồ dùng nên **C** hỏi đi nhờ, mục đích để đi mua ma túy về sử dụng. Anh **B** kèm **C** xuống đến ngã ba Kép, xã Hồng Giang thì đi theo lời chỉ dẫn của **C** đến nhà Hoàng Văn **V** ở **Thôn T, xã H, huyện L**. Khi vào nhà **V** thì anh **B** đứng ở sân hút thuốc, xem bể cá, còn **C** đi vào khu vực

cửa sổ gặp **V** mua 200.000 đồng được **V** đưa cho 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, bên trong chứa chất ma túy Heroin. **C** đút vào trong túi áo khoác rồi đi ra chỗ anh **B** đứng xem cá một lúc thì anh **B** chở **C** về. Trên đường về đến **Thôn C, xã P, huyện L**, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra, **C** đã lấy gói ma túy vừa mua được của **V** ra giao nộp.

Căn cứ lời khai của Lâm Văn **C**, ngày 14/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã thi hành Lệnh khám xét người và nơi ở của Hoàng Văn **V** tại **Thôn T, xã H, huyện L**. Quá trình khám xét đã thu giữ:

- Thu giữ trên người Hoàng Văn **V**: 02 (hai) hộp nhựa có nắp đậy (loại hộp kẹo cao su) mặt ngoài mỗi hộp ghi chữ “Big Babol Tô màu”, trong đó:

- + 01 (một) hộp nhựa màu đỏ bên trong chứa: 45 (bốn mươi lăm) đoạn ống nhựa (gồm các màu: trắng, vàng, tím, hồng) đều được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 10 (mười) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, bên ngoài mỗi gói giấy bạc được gói bằng mảnh ni lon hàn kín màu trắng và màu đỏ.

- + 01 (một) hộp nhựa màu xanh bên trong chứa: 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” nghi là ma túy; 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (gồm các màu trắng, vàng, tím, hồng), bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Hai hộp nhựa chứa các đồ vật trên được niêm phong vào phong bì dán kín ký hiệu “KX1”.

- Thu giữ tại túi quần sooc bên trái đang mặc trên người của Hoàng Văn **V**: 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong chứa 31 (ba mươi mốt) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (gồm các màu trắng, tím, hồng) bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Đồ vật trên được niêm phong vào trong phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX2”.

- Thu giữ tại túi quần sooc bên trái đang mặc trên người của Hoàng Văn **V**: 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, bên trong chứa 31 (ba mươi mốt) đoạn ống

- Thu giữ trên giường ngủ của Hoàng Văn **V**: 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Chất cục bột trên được thu giữ trên bề mặt 01 (một) đĩa sứ màu trắng, hình tròn trên giường ngủ trong phòng ngủ của Hoàng Văn **V**. Để phục vụ công tác giám định, Cơ quan điều tra cho chất cục bột trên vào túi ni lon được niêm phong vào phong bì dán kín, bên ngoài ký hiệu “KX3”.

- Thu giữ trên ngăn tủ để ti vi (tủ tường) trong phòng ngủ của Hoàng Văn **V**: 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp đậy màu xanh, bên trong lọ nhựa chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Lọ nhựa được niêm phong vào phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX4”.

- Thu giữ trên ngăn tủ tường trong phòng ngủ của V 01 cân điện tử mini màu trắng không có nhãn hiệu, không có pin, không kiểm tra chất lượng.

- Thu giữ trong túi quần sóc bên phải đang mặc của V số tiền 495.000đ.

- Thu giữ trên giường ngủ của V 01 ví da màu nâu; 01 túi nilon màu trắng (loại một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ), bên trong ví da và túi nilon đều chứa các mảnh giấy bạc đã được cắt sẵn hình chữ nhật.

- Thu giữ trên tủ tường trong phòng ngủ của V: 01 lọ thủy tinh, phía trên có nắp đậy được gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 hộp kim loại hình chữ nhật màu đỏ có nắp đậy, bên trong chứa các đoạn ống nhựa gồm nhiều màu khác nhau;

- Thu giữ trên tủ tường, tủ thờ nhiều ống nhựa loại ống hút nước giải khát gồm các màu tím, xanh, hồng, trắng.

- Thu giữ trong bếp 01 cân điện tử, loại có đĩa cân, còn hoạt động, nhãn hiệu SF – 400A.

- Thu giữ của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 màu trắng, số imel: 359229067242307.

- Thu giữ 01 đầu thu camera an ninh, màu đen, nhãn hiệu Hikvision, được niêm phong vào hộp giấy bên ngoài ghi chữ “Đầu thu camera an ninh của gia đình Hoàng Văn V.

Cùng ngày 14/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn V. Ngày 15/4/2021 ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với V.

Ngày 14/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 111/CSĐT đối với số ma túy được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu hiệu KX1, KX2, KX3, KX4. Tại kết luận giám định số 658/KL-KTHS ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX1”:

+ Trong 01 (một) hộp nhựa màu đỏ: Chất cục bột màu trắng đựng trong 45 (bốn mươi lăm) đoạn ống nhựa (gồm các màu: trắng, vàng, tím, hồng) được hàn kín hai đầu và chất cục bột màu trắng đựng trong 10 (mười) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng và màu đỏ, đều là ma túy, có tổng khối lượng 5,787 gam, loại Heroine.

+ Trong 01 (một) hộp nhựa màu xanh: 12 (mười hai) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY” đựng trong 12 (mười hai) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma túy, có tổng khối lượng 1,239 gam, loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng đựng trong 23 (hai mươi ba) đoạn ống nhựa (gồm các màu: trắng, vàng, tím, hồng) được hàn kín hai đầu là ma túy, có tổng khối lượng 2,475 gam, loại Methamphetamine.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX2”: Chất cục bột màu trắng đựng trong 31 (ba mươi mốt) đoạn ống nhựa (gồm các màu: trắng, tím, hồng)

được hàn kín hai đầu, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 1,855 gam, loại Heroine.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX3”: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,209 gam, loại Heroine.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX4”: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) lọ nhựa hình trụ màu trắng, có nắp đậy màu xanh là ma túy, có khối lượng 1,211 gam, loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy trên: Hoàng Văn **V** khai mua của một người đàn ông tên **T**, người ở Bắc Giang (chỉ biết tên, không rõ năm sinh, nơi cư trú cụ thể), là người **V** quen vào khoảng thời gian từ năm 2001 đến 2005 trong thời gian **V** đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ngọc Lý, phân trại Đồng Tiến. Người đàn ông tên **T** cũng đi chấp hành án cùng phân trại với **V**. Tuy nhiên, **V** không biết rõ **T** chấp hành án về tội gì và chỉ nghe **T** giới thiệu là người ở Bắc Giang. Khoảng giữa năm 2019, **V** gặp lại **T** ở khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, **T** giới thiệu với **V** là đang làm xe ôm tại đây. Cách thời điểm **V** bị bắt khoảng một tháng, **V** có xuống khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang gặp **T** và đưa cho **T** 2.000.000đ (hai triệu đồng) nhờ **T** mua giúp ma túy Heroin, ma túy đá và hồng phiến, số ma túy này **V** đã sử dụng hết. Đến chiều ngày 13/4/2021, **V** tiếp tục xuống khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang gặp **T** và đưa cho **T** số tiền 5.000.000 đồng để nhờ **T** mua giúp các loại ma túy giống như lần trước đó, mục đích để sử dụng dần và bán kiếm lời. Sau khi mua được số ma túy trên **V** mang về chia nhỏ ra một phần đựng vào các đoạn ống nhựa (loại ống hút nước giải khát), một phần gói bằng giấy bạc màu trắng, một phần được đựng trong lọ, mục đích để sử dụng dần và bán kiếm lời. Buổi sáng ngày 02/3/2021 khi **V** đang ở nhà thì có Lâm Văn **C** đến mua 200.000 đồng ma túy Heroin, **V** đã bán cho **C** 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy Heroin.

Ngày 23/4/2021 Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chiếc đầu thu camera an ninh đã thu giữ khi khám xét nơi ở của Hoàng Văn **V**, phát hiện thấy có hình ảnh Lâm Văn **C**, Lâm Văn **B** đi vào sân nhà **V**, cơ quan điều tra đã sao lưu ra đĩa DVD, đồng thời in thành ảnh để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 08/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Lâm Văn **C** nhận dạng người đã bán ma túy cho **C** vào ngày 02/3/2021. Kết quả: Lâm Văn **C** nhận ra người trong ảnh số 7 trong bản ảnh là người đã bán ma túy cho **C**, ảnh số 7 chính là ảnh của Hoàng Văn **V**.

Đối với Lâm Văn **B** khi chở **C** đi xuống nhà Hoàng Văn **V**, **B** không biết **C** đi mua ma túy và không biết việc **C** tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định trả tự do cho **B** và không xem xét xử lý đối với **B** là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn **V**, do **V** chỉ biết tên là **T**, không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể, quá trình điều tra không làm rõ được

nhân thân lai lịch của người đàn ông này, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ thì xử lý sau.

Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, biển số 30L1- 0839 do Lâm Văn **B** điều khiển chở **C** đi mua ma túy vào ngày 02/3/2021. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Lâm Văn **B**. Ngày 16/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh **B** chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

+ Đối với số vật chứng gồm: 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “QT” ; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX1”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX2”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX3”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX4” bên trong đều chứa chất ma túy do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) Cân điện tử mi ni màu trắng, không có nhãn hiệu, tình trạng cân không có nắp đậy ngăn chứa pin; 01 (một) ví da màu nâu, 01 (một) túi ni lon màu trắng (loại một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ) bên trong ví da và túi ni lon đều chứa các mảnh giấy bạc đã được cắt sẵn hình chữ nhật; 01 (một) lọ thủy tinh phía trên có nắp đậy được gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu đỏ có nắp đậy, bên trong chứa các đoạn ống nhựa (gồm nhiều màu khác nhau) đã được hàn kín một đầu; 28 (hai mươi tám) đoạn ống nhựa loại ống hút nước (gồm các màu trắng, hồng, tím, xanh); 01 (một) cân điện tử (loại có đĩa cân) tình trạng cân còn hoạt động, cân có nhãn hiệu SF-400A; 01 (một) điện thoại Iphone 6 màu trắng, Imei: 359229067242307, tình trạng còn hoạt động; Số tiền 495.000đ (bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng); 01 (một) đầu thu camera an ninh màu đen nhãn hiệu HIKVISION đã được niêm phong vào hộp giấy bên ngoài ghi “Đầu thu camera an ninh của gia đình Hoàng Văn **V**” được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

Từ những nội dung trên, bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Văn **V** tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo và Lâm Văn **C** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Người làm chứng đã được tổng đạt giấy triệu **T** hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người này tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn **V** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lâm Văn **C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Văn V từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2021. Phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Văn C từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 02/03/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “QT” ; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX1”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX2”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX3”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX4” bên trong đều chứa chất ma túy do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) Cân điện tử mi ni màu trắng, không có nhãn hiệu, tình trạng cân không có nắp đậy ngăn chứa pin; 01 (một) túi ni lon màu trắng (loại một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ); Các mảnh giấy bạc đã được cắt sẵn hình chữ nhật trong ví da và túi ni lon; 01 (một) lọ thủy tinh phía trên có nắp đậy được gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu đỏ có nắp đậy, bên trong chứa các đoạn ống nhựa (gồm nhiều màu khác nhau) đã được hàn kín một đầu; 28 (hai mươi tám) đoạn ống nhựa loại ống hút nước (gồm các màu trắng, hồng, tím, xanh).

Đối với 01 (một) ví da nâu; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, Imei: 359229067242307, tình trạng còn hoạt động; Số tiền 495.000đ (bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng); 01 (một) đầu thu camera an ninh màu đen nhãn hiệu HIKVISION đã được niêm phong vào hộp giấy bên ngoài ghi “Đầu thu camera an ninh của gia đình Hoàng Văn V và 01 (một) cân điện tử (loại có đĩa cân) tình trạng cân còn hoạt động, cân có nhãn hiệu SF-400A. là những tài sản cá nhân của Hoàng Văn V không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo V riêng chiếc điện thoại và số tiền 495.000đ tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu của bị cáo V số tiền 200.000 đồng để xung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lâm Văn C.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Lâm Văn C trình bày quan điểm bào chữa: Nhất trí với phần tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan Điều tra khai ra người đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ công tác tại Công an xã Sa Lý hơn 15 năm nên đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt ở mức đầu khung khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, **biên** bản lấy lời khai, **biên** bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/3/2021, tại **Thôn C, xã P, huyện L**, tỉnh Bắc Giang, Công an xã Phong Minh phối hợp với Công an xã Sa Lý phát hiện, bắt quả tang **Lâm Văn C**, sinh năm 1994, trú tại: **Thôn T, xã S, huyện L**, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ 0,167 gam ma túy, loại Heroine. Mục đích **C** tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng. Quá trình điều tra **C** khai nhận số ma túy trên mua của **Hoàng Văn V**, sinh năm 1964 trú tại **Thôn T, xã H, huyện L**, tỉnh Bắc Giang. Ngày 12/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành khám xét chỗ ở **Hoàng Văn V** thu giữ tổng cộng 9,062 gam ma túy, loại Heroine và 2,475 gam ma túy, loại Methamphetamine. Mục đích **V** tàng trữ số ma túy nêu trên là để sử dụng dân và để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo **Hoàn Văn V** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo **Lâm Văn C** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng truy tố hai bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm **C** độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương và đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của loài người, làm xói mòn nếp sống văn minh và đạo đức xã hội. Ma túy còn làm lây lan các loại dịch bệnh xã hội, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại

tội phạm nguy hiểm khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục riêng cũng như để đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý đề nghị bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo khai đúng hành vi phạm tội của mình nên đã được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra không có căn cứ xác định bị cáo có bổ để được Nhà nước tặng huân huy chương nên không chấp nhận quan điểm của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo được hưởng điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn V là người có nhân thân xấu.

+ Tại Bản án số 06/HSST ngày 27/5/1990 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt Hoàng Văn V 30 tháng tù giam về tội “Cưỡng đoạt tài sản công dân”. V đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 12/HSST ngày 06/8/1994 của Tòa án Quân sự Quân khu I xử phạt Hoàng Văn V 02 năm tù về tội “Làm nhục người khác” và 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 08 năm tù. Bị cáo kháng cáo, tại Bản án số 79/PT2 ngày 27/10/1994 của Tòa án Quân sự Trung ương xử y án sơ thẩm. V đã chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 47/HSST ngày 12/12/2001 của Tòa án huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn V 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/8/2001 đến ngày 06/8/2001), phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 26/12/2001 V chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí.

+ Tại Bản án số 60/HSST ngày 10-13/7/2012 của Tòa án huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Hoàng Văn V 2 năm 6 tháng tù về tội “ Cướp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2010. Truy thu của V số tiền 9.000.000đ, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 22/10/2017 V đã chấp hành xong án phí và truy thu. Năm 2013, V chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội này bị can đã được xóa án tích.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 125/QĐ – XPHC ngày 14/7/2015 của Công an huyện Lục Ngạn xử phạt hành chính đối với Hoàng Văn

V, số tiền 1.500.000 về hành vi Đánh bạc. Ngày 15/7/2015 bị can đã chấp hành nộp phạt xong.

[6] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Văn **V** phạm tội có mục đích trục lợi, bán kiếm lời nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận. Đối với bị cáo Lâm Văn **C** phạm tội không nhằm mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Lâm Văn **B** khi chở **C** đi xuống nhà Hoàng Văn **V**, **B** không biết **C** đi mua ma túy và không biết việc **C** tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã ra quyết định trả tự do cho **B** và không xem xét xử lý đối với **B** là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “QT” ; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX1”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX2”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX3”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX4” bên trong đều chứa chất ma túy do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) Cân điện tử mi ni màu trắng, không có nhãn hiệu, tình trạng cân không có nắp đậy ngăn chứa pin; 01 (một) túi ni lon màu trắng (loại một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ); Các mảnh giấy bạc đã được cắt sẵn hình chữ nhật trong ví da và túi ni lon; 01 (một) lọ thủy tinh phía trên có nắp đậy được gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu đỏ có nắp đậy, bên trong chứa các đoạn ống nhựa (gồm nhiều màu khác nhau) đã được hàn kín một đầu; 28 (hai mươi tám) đoạn ống nhựa loại ống hút nước (gồm các màu trắng, hồng, tím, xanh).

Đối với 01 (một) ví da nâu; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, Imei: 359229067242307, tình trạng còn hoạt động; Số tiền 495.000đ (bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng); 01 (một) đầu thu camera an ninh màu đen nhãn hiệu HIKVISION đã được niêm phong vào hộp giấy bên ngoài ghi “Đầu thu camera an ninh của gia đình Hoàng Văn **V** và 01 (một) cân điện tử (loại có đĩa cân) tình trạng cân còn hoạt động, cân có nhãn hiệu SF-400A. là những tài sản cá nhân của Hoàng Văn **V** không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo **V** riêng chiếc điện thoại và số tiền 495.000đ tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu của bị cáo **V** số tiền 200.000 đồng để xung công quỹ nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo **V** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **C**.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 17; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Hoàng Văn V;

Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Lâm Văn C.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn V 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 14/4/2021. Phạt tiền 15 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Xử phạt bị cáo Lâm Văn C 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/3/2021. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín ký hiệu “QT” ; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX1”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX2”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX3”; 01 (một) Phong bì dán kín bên ngoài ký hiệu “KX4” bên trong đều chứa chất ma túy do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) Cân điện tử mi ni màu trắng, không có nhãn hiệu, tình trạng cân không có nắp đậy ngăn chứa pin; 01 (một) túi ni lon màu trắng (loại một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ); Các mảnh giấy bạc đã được cắt sẵn hình chữ nhật trong ví da và túi ni lon; 01 (một) lọ thủy tinh phía trên có nắp đậy được gắn hai ống hút bằng nhựa; 01 (một) hộp kim loại hình chữ nhật màu đỏ có nắp đậy, bên trong chứa các đoạn ống nhựa (gồm nhiều màu khác nhau) đã được hàn kín một đầu; 28 (hai mươi tám) đoạn ống nhựa loại ống hút nước (gồm các màu trắng, hồng, tím, xanh).

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn V: 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng, Imei: 359229067242307, tình trạng còn hoạt động; Số tiền 495.000đ (bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng); 01 (một) đầu thu camera an ninh màu đen nhãn hiệu HIKVISION đã được niêm phong vào hộp giấy bên ngoài ghi “Đầu thu camera an ninh của gia đình Hoàng Văn V và 01 (một) cân điện tử (loại có đĩa cân) tình trạng cân còn hoạt động, cân có nhãn hiệu SF-400A. là những tài sản cá nhân

của Hoàng Văn V không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo V, riêng chiếc điện thoại và số tiền 495.000đ tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu của bị cáo V số tiền 200.000 đồng để xung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lâm Văn C.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Khiết

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Thanh Vũ Thị Mai

Lê Văn Khiết